

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO BẮC FOODS

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Sản phẩm	Xúc xích ngựa vị mộc nguyên bản
Đơn vị	Công ty Cổ phần Cao Bắc Foods
Địa chỉ	Cổng làng Tư Một, Quốc lộ 31, TDP Tư Một, Phường Phụng Sơn, tỉnh Bắc Ninh
Logo	
Giấy ĐKKD	Số: 2401075937 cấp ngày 29/5/2026 do Phòng Đăng ký kinh doanh và Quản lý doanh nghiệp - Tài chính tỉnh Bắc Ninh cấp.
Điện thoại	0795.10.20.20
Email	caobacfoods.jsc@gmail.com
Website	caobacfoods.com
Đại diện	Ông Vũ Đình Thuyền - Chức vụ: Giám đốc



Bắc Ninh, ngày 20/7/2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

Số: 02/CAOBACFOODS/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố chất lượng sản phẩm

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO BẮC FOODS**

Tên viết tắt: CAO BẮC FOODS

Địa chỉ: Công làng Tư Một, Quốc lộ 31, TDP Tư Một, Phường Phụng Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Địa chỉ sản xuất: Công làng Tư Một, Quốc lộ 31, TDP Tư Một, Phường Phụng Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Điện thoại: 0795.10.20.20 ;

Email: caobacfoods.jsc@gmail.com

Website: caobacfoods.com

Chứng nhận ĐKKD số: 2401075937 cấp ngày 29/5/2026 do Phòng Đăng ký kinh doanh và Quản lý doanh nghiệp - Tài chính tỉnh Bắc Ninh cấp.

Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 số: NACERT.202640343 cấp ngày 16/7/2026 do Công ty Cổ phần chứng nhận và Phát triển công nghệ NAC cấp.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Xúc xích ngựa vị mộc nguyên bản

2. Thành phần: Thịt ngựa 55%, thịt heo 25%, mỡ heo 10%, nước đá, hỗn hợp gia vị (muối, đường, tiêu), vỏ collagen; chất ổn định: Carrageenan (INS 407); chất làm dày: Tinh bột biến tính Phosphated (INS 1412).

3. Thời hạn sử dụng:

- 45 ngày kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở nhiệt độ 0-4°C và còn nguyên bao bì gốc.

- 120 ngày kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở nhiệt độ -18°C và còn nguyên bao bì gốc.

Ngày sản xuất và hạn sử dụng được ghi trên bao bì gốc của sản phẩm

4. Quy cách đóng gói, chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: 225g; 450g hoặc khối lượng khác theo nhu cầu thực tế của khách hàng và thị trường. Khối lượng tịnh được ghi rõ trên nhãn của từng đơn vị sản phẩm.

- Chất liệu bao bì tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm: Sản phẩm được đóng gói bằng bao bì nhựa PE, PA hoặc các loại bao bì chuyên dụng dùng cho thực phẩm, phù hợp quy chuẩn kỹ thuật và quy định hiện hành về an toàn thực phẩm; bảo đảm không thôi nhiễm, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và an toàn của sản phẩm trong quá trình bảo quản, vận chuyển và lưu thông.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất)

III. Mẫu nhãn sản phẩm (dự kiến)

Xúc xích ngựa vị mộc nguyên bản											
- Thành phần: Thịt ngựa 55%, thịt heo 25%, mỡ heo 10%, nước đá, hỗn hợp gia vị (muối, đường, tiêu), vỏ collagen; chất ổn định: Carrageenan (INS 407); chất làm dày: Tinh bột biến tính Phosphated (INS 1412). - Hướng dẫn sử dụng: Sản phẩm có thể Chiên, luộc, hấp, lẩu, nướng hoặc chế biến món ăn tùy ý. - Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản ở nhiệt độ từ 0-4°C. Sau khi mở bao bì, bảo quản lạnh và sử dụng hết trong 1-2 ngày. Sản phẩm của Công ty Cổ phần Cao Bắc Foods. Đ/c: Cổng làng Tư Một, Quốc lộ 31, TDP Tư Một, Phường Phụng Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Điện thoại: 0795.10.20.20 hoặc 0928.30.98.98 (Hotline); Email: caobacfoods.jsc@gmail.com Website: caobacfoods.com Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm khi có dấu hiệu hư hỏng, mùi lạ hoặc quá hạn sử dụng. Khối lượng tịnh: 225g	“Phụng sự từ tâm” * Giá trị dinh dưỡng (trong 100g) có: <table><tr><td>Năng lượng:</td><td>216.39 kcal</td></tr><tr><td>Carbohydrat:</td><td>10.66 g</td></tr><tr><td>Chất béo:</td><td>13.23 g</td></tr><tr><td>Chất đạm:</td><td>13.67 g</td></tr><tr><td>Natri:</td><td>620.68 mg</td></tr></table> - TCBCL: 02/CAOBACFOODS/2026 - TCCS 02:2026/xucxichnguavimocnguyenban - Ngày sản xuất: xem trên bao bì - Hạn sử dụng: 45 ngày kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở nhiệt độ 0-4°C; 120 ngày kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở nhiệt độ -18°C. - Số lô: Mã QR Xuất xứ: Việt Nam	Năng lượng:	216.39 kcal	Carbohydrat:	10.66 g	Chất béo:	13.23 g	Chất đạm:	13.67 g	Natri:	620.68 mg
Năng lượng:	216.39 kcal										
Carbohydrat:	10.66 g										
Chất béo:	13.23 g										
Chất đạm:	13.67 g										
Natri:	620.68 mg										

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về ATTP theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm;
- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;
- QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm;
- Thông tư 24/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm;
- Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Thông tư 30/2026/TT-BYT ngày 09/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.

- Tiêu chuẩn do cơ sở ban hành số 02:2026/xucxichnguavimocnguyenban.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Phước Sơn, ngày 20 tháng 7 năm 2026



Vũ Đình Thuyền